

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc Ban hành Quy định Chuẩn năng lực ngoại ngữ  
đối với sinh viên trình độ đại học Trường Đại học Xây dựng Miền Tây

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG MIỀN TÂY**

Căn cứ Quyết định số 1528/QĐ-TTg ngày 06 tháng 9 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Xây dựng Miền Tây;

Căn cứ Quyết định số 1438/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Xây dựng Miền Tây;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-HĐTr ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng trường Trường Đại học Xây dựng Miền Tây về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Xây dựng Miền Tây;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 183/QĐ-ĐHXDMT ngày 12 tháng 4 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Tây về việc ban hành Quy định đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Xây dựng Miền Tây;

Theo đề nghị của Trường phòng Phòng Quản lý đào tạo, Trường khoa Khoa Khoa học Cơ bản.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chuẩn năng lực ngoại ngữ đối với sinh viên trình độ đại học Trường Đại học Xây dựng Miền Tây.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho Quyết định số 453/QĐ-ĐHXDMT ngày 05/08/2024 về việc Quy định chuẩn năng lực ngoại ngữ cho sinh viên Trường Đại học Xây dựng Miền Tây.



**Điều 3.** Các Ông/Bà Trưởng đơn vị: Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học, Khoa Khoa học Cơ bản, Phòng Quản lý Đào tạo, Phòng Khảo thí & Đảm bảo chất lượng, các Khoa, các đơn vị có liên quan và sinh viên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Giám hiệu;
- Như Điều 3;
- Web <http://mtu.edu.vn>;
- Cổng [Online.mtu.edu.vn](http://Online.mtu.edu.vn);
- Lưu: VT, QLĐT.



**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Văn Xuân**



## QUY ĐỊNH

### Chuẩn năng lực ngoại ngữ đối với sinh viên trình độ đại học Trường Đại học Xây dựng Miền Tây

(Ban hành kèm theo Quyết định số 237/QĐ-ĐHXDMT ngày 13 tháng 4 năm 2026  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Tây)

## Chương I

### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về việc tổ chức giảng dạy các học phần tiếng Anh, tổ chức kiểm tra, đánh giá học phần; điều kiện miễn học, miễn thi học phần tiếng Anh, miễn thi chuẩn đầu ra ngoại ngữ và cấp giấy chứng nhận đạt chuẩn năng lực ngoại ngữ trước khi tốt nghiệp đối với sinh viên trình độ đại học của Trường Đại học Xây dựng Miền Tây (Trường ĐHXD Miền Tây).

2. Xác định nội dung, phương pháp tổ chức đào tạo học phần tiếng Anh và trách nhiệm của các đơn vị, bộ phận và cá nhân có liên quan trong việc tổ chức, quản lý quá trình đào tạo học phần tiếng Anh đạt chuẩn năng lực tại Trường ĐHXD Miền Tây.

3. Chuẩn năng lực ngoại ngữ đối với sinh viên tốt nghiệp không phân biệt hình thức đào tạo chính quy hay thường xuyên.

#### Điều 2. Các ngoại ngữ áp dụng trong đánh giá năng lực

Các loại ngoại ngữ được áp dụng trong Quy định này là: Tiếng Anh, tiếng Nhật, tiếng Pháp, tiếng Nga, tiếng Trung, tiếng Đức và các ngôn ngữ khác. Trong đó tiếng Anh là ngoại ngữ chính được ưu tiên trong đào tạo, bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ đối với sinh viên trình độ đại học Trường ĐHXD Miền Tây.

#### Điều 3. Chuẩn năng lực ngoại ngữ đối với sinh viên

Khi tốt nghiệp sinh viên phải có một trong các loại chứng chỉ/chứng nhận năng lực ngoại ngữ đạt yêu cầu tối thiểu như sau:

1. Chứng nhận tiếng Anh trình độ B1 theo Khung tham chiếu trình độ ngoại ngữ chung Châu Âu (Khung CEFR) do Trường ĐHXD Miền Tây đào tạo và cấp Chứng nhận.

2. Chứng chỉ tiếng Anh Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6

bậc dùng cho Việt Nam của các cơ sở đào tạo được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép tổ chức thi và cấp Chứng chỉ.

3. Các loại chứng chỉ quốc tế đang còn hạn sử dụng như: TOEIC, IELTS, TOEFL,... có mức điểm tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. (Phụ lục)

4. Chứng chỉ tiếng Nhật, tiếng Pháp, tiếng Nga, tiếng Trung, tiếng Đức tương đương trình độ B1 trở lên (do các cơ sở đào tạo được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép tổ chức thi và cấp Chứng chỉ). (Phụ lục)

## **Chương II**

### **TỔ CHỨC ĐÀO TẠO VÀ ĐÁNH GIÁ**

#### **Điều 4. Công tác tổ chức**

1. Khoa Khoa học Cơ bản có trách nhiệm thực hiện các công việc sau:

a) Xây dựng chương trình đào tạo ngoại ngữ theo Khung tham chiếu trình độ ngoại ngữ chung Châu Âu (khung CEFR). Chương trình giảng dạy phải linh hoạt, nhấn mạnh vào các tình huống giao tiếp thực tế, phù hợp với chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo trình độ đại học.

b) Xây dựng nội dung kiểm tra đánh giá năng lực ngoại ngữ cho sinh viên các học phần tiếng Anh B1.1 và tiếng Anh B1.2 theo chương trình đào tạo ngoại ngữ của Trường (trên cơ sở tham chiếu theo Khung tham chiếu trình độ ngoại ngữ chung Châu Âu (khung CEFR).

c) Phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch kiểm tra, lập danh sách sinh viên dự kiểm tra,... tổ chức kiểm tra, chấm bài, công bố kết quả cho sinh viên.

2. Phòng Quản lý đào tạo, Trung tâm Đào tạo thường xuyên phối hợp Khoa Khoa học Cơ bản lập danh sách sinh viên đủ điều kiện cấp chứng nhận tiếng Anh trình độ B1, trình Hiệu trưởng ban hành Quyết định.

#### **Điều 5. Tổ chức học ngoại ngữ**

1. Các học phần tiếng Anh bắt buộc tiếng Anh B1.1 và tiếng Anh B1.2 được Nhà trường tổ chức đánh giá học phần theo quy chế đào tạo hiện hành.

2. Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học phối hợp với Khoa Khoa học Cơ bản và các đơn vị có liên quan tổ chức các lớp ôn tập ngoại ngữ để dự thi cấp chứng nhận tiếng Anh trình độ B1 cho sinh viên có nhu cầu.



**Điều 6. Miễn học, miễn thi ngoại ngữ đối với sinh viên**

Căn cứ Điều 3 của Quy định này, sinh viên được xét miễn học, miễn thi học phần tiếng Anh như sau:

1. Trong quá trình học, sinh viên có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế, chứng chỉ ngoại ngữ do các đơn vị đào tạo được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép cấp hoặc chứng nhận tiếng Anh trình độ B1 theo Khung tham chiếu trình độ ngoại ngữ chung Châu Âu (Khung CEFR) do Trường ĐHXD Miền Tây đào tạo và cấp chứng nhận, còn hiệu lực (tính đến thời điểm nộp đơn xét), để được miễn học, miễn thi, SV làm đơn nộp Phòng Quản lý đào tạo để thẩm định. Khi nộp đơn phải xuất trình bản gốc của chứng chỉ/ chứng nhận ngoại ngữ để đối chiếu.

2. Sinh viên có bằng Cử nhân ngoại ngữ được xem như có trình độ ngoại ngữ ở Bậc 5.

3. Thời gian nộp đơn xin miễn học, miễn thi các học phần tiếng Anh:

a) Trong 2 tuần đầu tiên của học phần Tiếng Anh B1.1, sinh viên phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ để được xét miễn học, miễn thi.

b) Trong thời gian học học phần tiếng Anh B1.1 sinh viên nộp chứng chỉ/chứng nhận thì được miễn học, miễn thi cả 2 học phần tiếng Anh.

c) Trong thời gian học học phần tiếng Anh B1.2 sinh viên nộp chứng chỉ/chứng nhận thì chỉ được miễn học, miễn thi học phần tiếng Anh B1.2.

**Điều 7. Công nhận chuẩn đầu ra ngoại ngữ bậc 3 (B1)**

1. Sau khi hoàn thành hai học phần tiếng Anh B1.1 và tiếng Anh B1.2 tương đương bậc 3 theo Khung tham chiếu trình độ ngoại ngữ chung Châu Âu (Khung CEFR) trong chương trình đào tạo tại Trường ĐHXD Miền Tây. Để được cấp chứng nhận năng lực sử dụng ngoại ngữ trình độ B1 theo Khung tham chiếu trình độ ngoại ngữ chung Châu Âu (Khung CEFR), sinh viên phải đăng ký và đóng lệ phí theo quy định.

2. Điều kiện tiên quyết của học phần tiếng Anh B1.2 là đạt học phần tiếng Anh B1.1 (Đạt từ điểm D trở lên).

3. Điều kiện được cấp chứng nhận tiếng Anh trình độ B1 là điểm thi cuối kỳ mỗi kỹ năng (4 kỹ năng) trong học phần tiếng Anh B1.2 phải từ 5.0 điểm trở lên theo thang điểm 10.

4. Sinh viên không đủ điều kiện được cấp chứng nhận tiếng Anh B1, sẽ phải học lại học phần tiếng Anh B1.2 hoặc đăng ký thi cấp chứng nhận tiếng Anh trình độ B1 tại Khoa Khoa học Cơ bản.



5. Các trường hợp khác do Hiệu trưởng quyết định.

**Điều 8. Tổ chức thực hiện**

1. Phòng Quản lý đào tạo, Khoa Khoa học Cơ bản phối hợp với các đơn vị có liên quan và sinh viên toàn Trường thực hiện Quy định này.
2. Phòng Công tác Chính trị Sinh viên và Ban Cố vấn học tập tổ chức phổ biến rộng rãi Quy định này đến sinh viên.
3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, các đơn vị báo cáo Ban Giám hiệu (gửi văn bản Phòng Quản lý đào tạo) để xem xét và giải quyết.



**Phụ lục****BẢNG THAM CHIẾU QUY ĐỔI VĂN BẰNG, CHỨNG CHỈ**

(Kèm theo Quyết định số: **237/QĐ-ĐHXD**MT ngày **13** tháng 3 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Tây)

Bảng tham chiếu quy đổi một số văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ tương đương Bậc 3 và Bậc 4 Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam áp dụng trong tuyển sinh và đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Xây dựng Miền Tây.

STT	Ngôn ngữ	Văn bằng chứng chỉ	Trình độ/thang điểm Tương đương Bậc 3
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	30-45
		TOEFL ITP	450-499
		IELTS	4.0 - 5.0
		Cambridge Assessment English	B1 Preliminary B1 Business Preliminary Linguaskill : Thang điểm: 140-159
		TOEIC (4 kỹ năng)	Nghe: 275-399 Đọc: 275-384 Nói: 120-159 Viết: 120-149
		Aptis ESOL	B1
		Pearson English International Certificate (PEIC)	Level 2
		Pearson Test of English Academic (PTE Academic)	43-58
		Versant English Placement Test (VEPT)	Từ 43 điểm trở lên
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance francaise diplomas	TCF: 300-399 Văn bằng DELF B1 Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe - Institut	Goethe-Zertifikat B1
		The German TestDaF language certificate	TestDaF Bậc 3 (TDN 3)
4	Tiếng Trung Quốc	Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK Bậc 3
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N4
		TEST OF PRACTICAL JAPANESE (J.TEST)	D



STT	Ngôn ngữ	Văn bằng chứng chỉ	Trình độ/thang điểm Tương đương Bậc 3
6	Tiếng Nga	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному	ТРКИ-1
7	Các ngôn ngữ tiếng nước ngoài khác	Chứng chỉ đánh giá theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Bậc 3

Các căn cứ cho bảng tham chiếu:

(1) Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

(2) Quyết định số 2383/QĐ-BGDĐT ngày 30/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận các cấp độ của chứng chỉ tiếng Anh Pearson Test of English Academic tương đương với các bậc của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam để sử dụng trong tuyển sinh, đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

(3) Quyết định số 58/QĐ-BGDĐT ngày 15/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận các cấp độ của chứng chỉ tiếng Anh Versant English Placement Test tương đương với các bậc 1,2,3 của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam để sử dụng trong tuyển sinh, đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

(4) Quyết định số 40/QĐ-BGDĐT ngày 12/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận các cấp độ của chứng chỉ tiếng Nhật J.TEST tương đương với các bậc của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam để sử dụng trong tuyển sinh, đào tạo các trình độ của giáo dục đại học.

